

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-PT

Ngày: 10 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Tô Văn Thịnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2021/TLPT - HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Quang H do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

**Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Quang H, sinh năm 1983, tại Ninh Bình; nơi cư trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh B và bà Hoàng Thị T; có vợ: Hồ Thị N; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/6/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo:

Ông Phan Văn Chiều, ông Nguyễn Mậu Chung - Luật sư - Công ty Luật TNHH Hà Châu - Đoàn luật sư tỉnh Hà Tĩnh; Địa chỉ: Số 09, đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (ông Chiều có mặt, ông Chung vắng mặt).

**Bị hại có kháng cáo:*

Anh Quách Văn T, sinh năm 1990 (có mặt).

- *Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại:* Ông Quách Văn C, sinh năm 1962; Điều cư trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Hà Thị H2, sinh năm 1990; nơi cư trú tại: Xóm L, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình (có mặt).

2. Chị Lê Thị H1, sinh năm 1979; nơi cư trú tại: Phố C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc O, sinh năm 1976; nơi cư trú tại: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

4. Chị Hồ Thị N, sinh năm 1984; nơi cư trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

5. Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1998; nơi cư trú tại: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1968; nơi cư trú tại: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

7. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987; nơi cư trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

8. Anh Quách Tuấn A, sinh năm 1997; nơi cư trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Hải H (có mặt).

Anh Trịnh Quang B; anh Phạm Thế U; chị Trần Thị N; chị Nguyễn Thị L; chị Lê Thị H; chị Ngân Thị L; chị Sầm Thị Đ; chị Nguyễn Thị Thanh H (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 08/9/2019, anh Quách Văn T tổ chức liên hoan ăn cơm uống rượu tại gia đình để chia tay anh Thế chuẩn bị đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản thì anh Thế cùng với em trai là anh Quách Tuấn A và anh Nguyễn Văn Q đi đến thị trấn N để hát Karaoke.

Khoảng 21 giờ cùng ngày các anh T, Tuấn A, Q đi đến quán Karaoke Linh Loan ở phố T, thị trấn N, huyện N để hát Karaoke và tiếp tục uống bia. Đến khoảng hơn 22 giờ 30 ngày 08/9/2019 anh Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát: 35N1-316.47 chở anh Quách Tuấn A còn anh Quách Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 35M2-9895 đi đến nhà nghỉ An Bình ở thôn P, xã Đ, huyện N do anh Nguyễn Hoàng P làm chủ để thuê phòng nghỉ. Anh P đã giao nhà nghỉ An Bình cho bố mẹ mình là vợ chồng anh Nguyễn Mạnh C và chị Nguyễn Thị Ngọc O quản lý hoạt động kinh doanh.

Khi đến nhà nghỉ An Bình thì các anh T, Tuấn A, Q để xe mô tô vào trong lán để xe rồi đi ra thì gặp Nguyễn Quang H là nhân viên bảo vệ trông coi nhà nghỉ An Bình. Anh Quách Tuấn A đi đến hỏi Nguyễn Quang H cho ba người thuê phòng nghỉ thì H đồng ý. Anh Quách Văn T đi vào phòng 103, anh Nguyễn Văn Q đi vào phòng 104 còn anh Quách Tuấn A đi vào phòng 105 của nhà nghỉ An Bình. Khi vào phòng 103 do anh Quách Văn T đã uống nhiều bia rượu không làm chủ được nên đóng mở cửa phòng mạnh gây ra tiếng động lớn. Lúc này Nguyễn Quang H đi đến nhắc nhở dẫn đến anh T và H đã cãi chửi nhau. Bực tức vì thái độ của anh T nên H đã dùng tay tát vào mặt anh T, bị H đánh anh T đã chạy ra các cửa phòng 104, 105 hô hào gọi các anh Q, anh Tuấn A giúp đỡ

mình. Lúc này chị Nguyễn Thị Ngọc O đang ở trong phòng 101 cùng với anh Nguyễn Mạnh C nghe thấy tiếng ồn ào bên ngoài nên chị O đã mở cửa đi ra thì nhìn thấy anh T có biểu hiện say rượu đang đứng cãi chửi nhau với H gây mất trật tự nên chị O đã yêu cầu anh T ra về không cho thuê phòng nữa. Tuy nhiên hồ sơ vụ án có nhiều lời khai của Quách Tuấn A và Nguyễn Văn Q xác định ông C và anh T có đánh nhau bằng chân tay.

Cùng lúc này, anh Quách Tuấn A nghe thấy tiếng của anh T xô sát bên ngoài đã mở cửa từ trong phòng 105 chạy ra rồi cùng anh Quách Văn T xông đến vị trí của H đang đứng đồng thời anh Tuấn A và anh T sử dụng tay chân đấm, đá nhiều nhất vào mặt và người của H. Chị O thấy vậy can ngăn giữ người anh T lại không cho đánh H, nhưng anh T quay sang túm cổ áo đẩy người chị O bị đập đầu vào tường sau đó chị O và anh T giằng co nhau, anh T bóp cổ chị O đẩy chị O ngã ra sân. Cùng lúc này, anh Quách Tuấn A đang xông đến đấm đá, xô đẩy với H từ khu vực dọc hành lang nhà nghỉ ra đến vị trí sân giếng nước thì Nguyễn Quang H bị trượt chân ngã xuống đất, anh Quách Tuấn A đã đè lên người H sử dụng tay đấm nhiều nhất vào mặt H. Lúc này anh Nguyễn Mạnh C từ trong phòng 101 mở cửa đi ra nhìn thấy anh Tuấn A và H đang xô sát nên anh C đã chạy lại để can ngăn đồng thời đẩy anh Quách Tuấn A đi ra khu vực sân gần lối ra vào của nhà nghỉ không cho đánh nhau với H nữa. Lúc này H bực tức đi đến góc bếp của nhà nghỉ lấy tại chạn bát 01 que quấy cám bằng tre kích thước (66x3x1)cm định xông đến đánh nhau với anh Tuấn A nhưng được mọi người can ngăn nên H bỏ que lại chạn bát không đánh nhau với anh Tuấn A nữa rồi H đi ra đứng tại khu vực bàn uống nước trước cửa gian bếp nhà nghỉ.

Sau khi bị anh T đánh ngã xuống sân thì chị O đứng dậy chạy ra khu vực bếp của nhà nghỉ chỉ vào anh T và nói: *“O thằng này nó đánh cả tao đây này, tao can chúng mày ra sao lại đánh tao”* thì anh T đi lại gần về phía chị O chửi đồng thời anh Thế sử dụng tay tát vào mặt chị O. Lúc này anh Quách Tuấn A định xông đến đánh nhau với H nữa nhưng anh Nguyễn Mạnh C đã ôm người anh Tuấn A can ngăn lại. Tại nhà nghỉ An Bình lúc này còn có các chị Hà Thị H (*trước đây từng làm nhân viên của nhà nghỉ An Bình*); chị Sầm Thị Đ và chị Nguyễn Thị Thanh H đang nghỉ ở trong phòng 107 nghe thấy tiếng xô sát đánh nhau bên ngoài nên đã mở cửa đi ra xem. Lúc này chị O đang bị anh T xông đến sử dụng tay tát vào mặt nên phải lùi lại. Khi nhìn thấy chị H mở cửa phòng đi ra đứng gần mình thì chị O nói với chị H đưa cho mình chiếc que quấy cám, nghe vậy chị H đã đi ra góc bếp của nhà nghỉ lấy tại chạn để bát 01 que quấy cám bằng tre kích thước (66x3x1)cm đưa cho chị O. Chị O cầm que tre giơ lên xua đuổi anh T không cho lại gần mình đồng thời yêu cầu anh T, anh Tuấn A ra khỏi khu vực nhà nghỉ An Bình. Lúc này anh Phạm Thế U là khách thuê nghỉ tại phòng 108; anh Nguyễn Văn Q đang tắm ở trong phòng 104 cũng nghe thấy tiếng ồn ào, xô sát đánh nhau bên ngoài đã mở cửa phòng ra xem thì thấy anh T và chị O đang cãi nhau do vậy anh Q, anh U đi ra để can ngăn. Khi anh C, chị O yêu cầu anh Tuấn A và anh T ra về thì Nguyễn Quang H lại tiếp tục xông đến định đánh nhau với anh Tuấn A đang đứng ở sân gần lối ra vào nhà nghỉ thì anh Q chạy đến can ngăn đẩy H đi vào phía trong sân nên giữa H và anh Tuấn A không xô sát nữa. Anh Q đi vào lán xe của nhà nghỉ An Bình lấy chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát: 35N1-316.47 dắt đi ra dựng tại vị trí gần sát cổng nhà nghỉ An Bình để đi về. Trong khi anh C và chị O tiếp tục yêu cầu anh Tuấn A và anh T ra khỏi khu vực nhà nghỉ thì chỉ có một mình anh Quách Văn T đi bộ từ trong sân ra phía cổng nhà nghỉ An Bình. Khi anh T đi bộ ra đến cổng nhà nghỉ thì đã va phải người của chị Lê Thị H1 là khách đến nhà nghỉ An Bình để thuê phòng. Khi va phải người chị H1, anh Thế đã chửi đồng thời giơ tay đánh nhưng chị H1 tránh được. Bực tức vì bị anh T vô cớ đánh chửi, chị H1 đã lấy 01 mũ bảo hiểm, loại mũ thời trang nửa đầu của anh Quách Tuấn A đang để ở giá để đồ giữa thân xe mô tô của anh Nguyễn Văn Q đang dựng tại đây. Chị H1 cầm mũ bảo hiểm trên tay phải vụt 02 nhát về phía anh T theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào lưng và vai phải của anh T trong tư thế chị H1 đứng phía sau anh T làm chiếc mũ bảo hiểm bị rơi xuống đất. Lúc này chị H1 bỏ chạy vào trong sân của nhà nghỉ, còn anh T tiếp tục bỏ đi bộ ra ngoài đường Quốc lộ 12B đi về hướng thị trấn N, huyện N. Sau khi anh T đi bộ ra ngoài cổng thì chị Ngân Thị L, là nhân viên quán Karaoke An Bình ở thôn P, xã Đ, huyện N đi bộ từ đường Quốc lộ 12B vào trong nhà nghỉ An Bình. Khi nhìn thấy sự việc cãi nhau xô sát nên chị L đã đi đến kéo cổng sắt để ngăn không cho nhóm của anh T đi vào trong nhà nghỉ gây ồn ào nữa. Tuy nhiên nhiều lời khai và các tài liệu khác thể hiện chị L kéo cổng theo yêu cầu của 1 người hô to “... đóng cổng lại, đánh chết mẹ chúng nó đi...” . Khi chị L chỉ kéo được một nửa cánh cửa thì anh Nguyễn Văn Q đứng gần đó chạy lại không cho chị L đóng cổng, đồng thời anh Q mở cổng và dắt xe mô tô của mình đi ra phía bên ngoài cổng nhà nghỉ dựng tại lề đường Quốc lộ 12B. Lúc này anh Quách Tuấn A cũng đi ra ngoài cổng nhà nghỉ nhưng lại nhớ ra còn có xe mô tô của anh Thế vẫn để tại lán xe nhà nghỉ An Bình nên đã quay lại sân nói với anh Nguyễn Mạnh C: “*Chú ơi còn một xe ở trong*” thì anh C nói với anh Quách Tuấn A “*Tao gọi thằng kia quay lại xin lỗi cô rồi lấy xe mà về*”. Sau đó anh C lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát: 35N1 – 191.41 đi ra ngoài đường với mục đích bảo anh T quay lại nhà nghỉ để xin lỗi, còn anh Nguyễn Văn Q cũng điều khiển xe mô tô của mình đi về hướng thị trấn N để tìm anh T nhưng anh Q không thấy anh T nên điều khiển xe quay lại nhà nghỉ.

Trong khi đó anh C điều khiển xe mô tô của mình đi về hướng thị trấn N được khoảng vài chục mét đã gặp anh T đang đi bộ trên đường Quốc lộ 12B. Anh C nói với anh T quay lại nhà nghỉ xin lỗi chị O và để lấy xe mô tô ra về thì anh T đồng ý quay lại. Anh C điều khiển xe mô tô của mình đi về dựng tại sân nhà nghỉ rồi cùng chị O đi đến vị trí của anh Quách Tuấn A đứng nói chuyện tại khu vực bên ngoài gần với cổng của nhà nghỉ An Bình. Nói chuyện một lát thì anh Quách Tuấn A đi đến ôm lưng anh C rồi cả hai người quàng tay vào lưng nhau đi vào phía bên trong sân nhà nghỉ để nói chuyện giãi hòa với nhau, chị O cũng đi theo sau anh C và anh Tuấn A đi vào sân. Cùng lúc này, anh Quách Văn T cũng đi bộ theo hướng từ cổng vào trong sân nhà nghỉ An Bình, cách vị trí các anh C, chị O và anh Tuấn A khoảng 02 mét. Khi anh Quách Văn T đi đến gần vị trí gần với góc bờ tường của lán nhà để xe, cách bờ tường khoảng 40cm (*góc tường tiếp giáp giữa sân và lối ra vào cổng của nhà nghỉ An Bình*) thì gặp Nguyễn Quang H đang đứng ở sân gần vị trí cây Mít cách anh T khoảng hơn 01

mét. Tuy lúc này không còn ai xô sát, chửi bới, kích động gì nhưng khi H nhìn thấy anh T đi vào nhà nghỉ với thái độ ngهنh ngang đồng thời do H vẫn bức tức với những hành động của anh T trước đó nên H đã lao đến từ phía bên phải so với người của anh T rồi sử dụng chân phải đạp 01 nhát trúng vào ngực của anh Quách Văn T làm anh T ngã về phía sau đập phần đầu **bên trái** vào tường của lán để xe và ngã xuống đất nằm bất tỉnh. Tuy nhiên, lời khai của cả bị hại và bị cáo và một số người làm chứng đều khẳng định anh T ngã khuy tại chỗ và có một số người khác đánh bị hại mà chưa được điều tra làm rõ, cụ thể: *có 01 người phụ nữ dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị hại làm vỡ mũ; có 1 người cầm gậy gỗ tham gia đánh*

Lúc này anh Quách Tuấn A và anh Nguyễn Mạnh C đang ở sân nói chuyện với nhau nghe thấy tiếng động ở phía sau đã quay lại thì nhìn thấy anh Quách Văn T đã bị ngã khuy xuống đất nằm bất tỉnh tại vị trí góc tường lán để xe ngay cạnh vị trí H đang đứng. Anh Quách Tuấn A thấy vậy đã chạy lại đỡ anh T lên và nói với H: *“Mày đánh anh tao rồi, không biết gì rồi, anh tao chết là mày chết”*. Cùng lúc này, anh Q điều khiển xe mô tô của mình quay lại cổng nhà nghỉ An Bình thấy anh T bị đánh được anh Tuấn A bế anh Quách Văn T lên xe mô tô của anh Q để điều khiển chở đến Bệnh viện đa khoa huyện N để cấp cứu.

Hậu quả: Anh Quách Văn T bị thương *“Tụ máu dưới màng cứng dọc bán cầu não trái; Chảy máu màng mềm; Phù não lan tỏa; Vỡ xương chẩm”* được đưa đến Bệnh viện đa khoa N sau đó được chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để cấp cứu, điều trị từ ngày 08/9/2019 đến ngày 02/10/2019 được tạm thời xuất viện. Sau đó anh T lại phải tiếp tục điều trị từ ngày 24/12/2019 đến ngày 27/12/2019 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình được tạm thời xuất viện đợi phẫu thuật ghép sọ. Trong thời gian từ ngày 26/02/2020 đến ngày 04/03/2020 anh T phải tiến hành điều trị phẫu thuật ghép sọ, điều trị nội khoa hỗ trợ tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức tại thành phố Hà Nội sau đó được chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 05/3/2020 đến ngày 09/3/2020 thì xuất viện.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường: 01 chiếc giày da màu đen bên trái nhẵn hiệu *“Thành Đạt Huế”*; 01 xe mô tô nhẵn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 35M2-9895; 01 đoạn gỗ có bốn cạnh, KT(79x4x4,2)cm (*không có dấu vết, thu tại khu vực sân giếng*); 01 đoạn gỗ có bốn cạnh KT(69x4,5x4,3)cm (*không có dấu vết, thu tại khu vực sân sau nhà nghỉ*); thu giữ tại phòng 101 của nhà nghỉ 01 đầu thu dữ liệu Camera màu đen-ghi-xám nhẵn hiệu HIKVISION KT(31,4x23,4x4,4)cm (*trong đầu thu không có hệ thống bộ nhớ lưu trữ dữ liệu*); thu giữ của chị Nguyễn Thị Ngọc O 01 que tre KT(66x3x1)cm (*không có dấu vết, do chị O tự giao nộp*) và 01 điện thoại di động nhẵn hiệu Nokia 215 màu đen lắp sim số 0916.109.476; thu giữ của anh Nguyễn Mạnh C 01 điện thoại nhẵn hiệu Nokia 230 màu đen lắp các sim số 0912.877.539 và 0946.103.115; thu giữ của Nguyễn Quang H 01 điện thoại di động nhẵn hiệu Oppo A83 lắp các sim số 0979.339.928 và 0398.024.584; 01 áo phông cộc tay màu tím kẻ ngang màu xanh và 01 quần bò dài màu xanh.

Đối với 01 mũ bảo hiểm do chị Lê Thị H1 sử dụng đánh anh T, sau khi xảy ra vụ việc đã bị thu dọn nên Cơ quan điều tra đã không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số 026/ThT-GDPY ngày 11/6/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết mổ trán thái dương đỉnh trái; Sẹo mổ khí quản; Sẹo vết mổ hạ sườn trái; Khuyết xương sọ thái dương đỉnh trái; Vỡ xương chẩm; Khuyết não thùy trán trái.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 70% (Bảy mươi phần trăm./.

- Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Vỡ xương chẩm: Do vật tày cứng gây nên”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 05 năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/5/2021, bị cáo Nguyễn Quang H kháng cáo toàn bộ bản án nêu trên đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ hồ sơ tài liệu, nội dung vụ án một cách khách quan. Bị cáo cho rằng Tòa án nhân dân huyện N đã xét xử không khách quan, không xem xét đầy đủ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích hợp pháp của bị cáo, vụ án còn bỏ lọt những người gây thương tích cho bị hại, có nhiều mâu thuẫn trong lời khai và cơ chế hình thành thương tích.

Ngày 10/5/2021, bị hại Nguyễn Văn T kháng cáo toàn bộ bản án nêu trên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xem xét lại toàn bộ hồ sơ vụ án và tuyên hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại một cách khách quan, đúng người, đúng tội chống bỏ tội phạm.

Ngày 27/7/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình nhận được Văn bản của Công ty Luật TNHH Việt Tâm đề nghị rút hồ sơ bào chữa căn cứ đề nghị từ chối người bào chữa của đại diện gia đình bị cáo là chị Hồ Thị N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào: Điểm a khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Quách Văn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 05 năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 29/06/2020. Buộc Nguyễn Quang H phải bồi thường cho bị hại là anh Quách Văn T tổng số tiền 271.497.000 đồng (đã bồi thường 96.204.000 đồng). Còn tiếp tục phải bồi thường 175.293.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại anh Quách Văn T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tranh luận với đại diện Viện kiểm sát: Viện kiểm sát xác định chỉ 1 mình bị cáo gây thương tích cho bị hại là không đúng mà có rất nhiều người như bà O, ông Cg, chị H1 và chị H2.

Người bào chữa của bị cáo phát biểu và tranh luận với đại diện Viện kiểm sát không đồng ý với quan điểm giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thì lời khai bị hại và bị cáo thống nhất với nhau về những người cùng đánh gây nên vết thương cho bị hại, phù hợp với lời khai của nhân chứng là anh Quách Tuấn A. Kết quả thăm khám có rất nhiều mâu thuẫn, từ ngực tới cổ có rất nhiều vết thương. Bị hại cấp cứu tại Bệnh viện Nho Quan, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, Cơ quan điều tra Công an huyện N không có công văn yêu cầu Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và Bệnh viện huyện N để trích sao bệnh án. Kết luận giám định 026/ThT- GĐPY ngày 11/6/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình khẳng định vỡ xương chẩm nhưng Kết luận điều tra và Cáo trạng kết luận bị cáo đập đầu bên trái đều là không khách quan. Quá trình điều tra vết thương của bị hại là mâu thuẫn với nhau. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo gây ra các vết thương cho bị hại là không khách quan có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Việc bị cáo chỉ dùng chân đạp một phát vào ngực bị hại gây ra vết thương vỡ xương chẩm và các vết thương khác là không phù hợp, không khách quan, không đúng với cơ chế hình thành các thương tích. Cơ quan điều tra chưa có các bản đối chất giữa bị cáo và những người có liên quan; không tiến hành thực nghiệm điều tra là vi phạm thủ tục tố tụng để nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

Bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại tranh luận: Không đồng ý với lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình và không đồng ý với bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phải làm rõ trách nhiệm của những người ở nhà nghỉ An Bình cùng tham gia đánh bị hại.

Quan điểm của Kiểm sát viên đối đáp với tranh luận của người bào chữa, bị cáo, bị hại: Về thương tích của anh Quách Văn T đã có căn cứ khoa học là Kết luận giám định số 026 ngày 11/6/2021 của Trung tâm pháp y – sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận và cũng đã nêu rõ tại mục II: nghiên cứu hồ sơ y tế của Quách Văn T. Vì vậy dựa vào hồ sơ khám chữa bệnh tức là hồ sơ y tế của anh T đã đưa ra được kết luận: Tỷ lệ tổn thương là 70%, Cơ chế hình thành thương tích: Vỡ xương chẩm, Do vật tày cứng gây nên, vì vậy không cần thiết phải triệu tập giám định viên. Sự việc xô sát đánh nhau tại nhà nghỉ Bình An là sự việc bột

phát, quá trình điều tra không chứng minh được có sự hô hào xúi giục của bất kỳ ai, chị H1 có dùng mũ bảo hiểm đánh anh T vào vai (giai đoạn H1 gặp anh T tại cổng sát nhà nghỉ Bình An) nhưng không gây thương tích sau khi chị H1 đánh anh T vẫn đi bộ ra ngoài đường trong tình trạng khoẻ mạnh và tiếp tục quay lại. Tại thời điểm anh T bị đánh bất tỉnh không có ai trực tiếp nhìn thấy người cầm gậy đánh anh T. Nên đủ căn cứ xác định thương tích của anh T là do một mình bị cáo H gây ra. Bản thân bị cáo H cũng thừa nhận do bức tức vì việc xô sát với anh T và thấy thái độ ngông nghênh của anh T nên đã đập anh T chứ hoàn toàn không có ai xúi giục bị cáo.

Xuyên suốt quá trình điều tra mặc dù có lời khai còn mâu thuẫn là do thời điểm xảy ra vào ban đêm, việc xô sát đánh nhau là bột phát và giữa những người không quen biết nên quá trình khai báo có những lời khai, những giai đoạn chưa đầy đủ, còn mâu thuẫn. Nhưng căn cứ vào lời nhận tội của bị cáo khi sự việc mới xảy ra là khách quan, lời khai của bị hại, kết luận giám định thương tích và những điểm tương đồng, khách quan trong lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan... đủ kết luận vết thương trên đầu anh T là do một mình bị cáo Nguyễn Quang H gây ra. Thực nghiệm điều tra là dựng lại hiện trường, diễn biến hành vi phạm tội....quá trình điều tra cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường đã vẽ sơ đồ hiện trường đo đạc chụp ảnh từng vị trí, từng dấu vết rất tỉ mỉ dưới sự chứng kiến của Viện kiểm sát nên không nhất thiết phải thực nghiệm điều tra. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nho Quan đã đối chất theo quy định, vụ án có nhiều người tham gia tố tụng nên đối chất có chọn lọc không nhất thiết phải đối chất tất cả những người tham gia tố tụng. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Quang H nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xem xét giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật vì không chỉ có một mình bị cáo gây thương tích cho anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H, bị hại Quách Văn T làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về người bào chữa của bị cáo: Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần chấp nhận đề nghị từ chối người bào chữa của đại diện gia đình bị cáo là chị Hồ Thị N và đề nghị rút hồ sơ bào chữa của Công ty Luật TNHH Việt Tâm; chấm dứt tham gia bào chữa cho bị cáo H của ông Nguyễn Thiện Hiệp, ông Nguyễn Quang Trung trong vụ án này.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận đã dùng chân đạp trúng ngực anh Quách Văn T làm anh Thế ngã khụy xuống, không đập đầu vào tường, ngoài ra còn có những người khác như; ông C, bà O, chị H1, chị H2 dùng tay, mũ bảo hiểm, gậy đánh anh T, còn có người hô “*đóng cửa lại đánh chết mẹ nó đi*”.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang H cho rằng ngoài bị cáo ra còn có những người khác tham gia đánh anh Quách Văn T như anh C, chị H1, chị H2 và một số người khác; có sự mâu thuẫn giữa kết luận giám định và hồ sơ bệnh án về cơ chế hình thành các vết thương, các thương tích mà gia đình bị hại đã chụp được trong thời gian điều trị; lời khai của người tham gia tố tụng còn có mâu thuẫn cần phải đối chất để làm rõ. Theo cáo trạng cho rằng vật chứng đã thu giữ có cả chiếc gậy, que song lại trả lại cho chủ sở hữu không chuyển cùng vụ án để xem xét đánh giá là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đề nghị trong vụ án còn có nhiều người đánh bị hại và yêu cầu phải xử lý, quy trách nhiệm những người này trước pháp luật, đề nghị hủy án để điều tra lại.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng và thu thập chứng cứ

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy về hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện N trong quá trình thu thập chứng cứ có nhiều vấn đề chưa thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Vụ án có nhiều người tham gia đánh nhau do mâu thuẫn khi thuê phòng nghỉ xảy ra trong đêm dưới ánh điện có một số vấn đề tồn tại, mâu thuẫn chưa làm rõ nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện N chỉ 2 lần yêu cầu điều tra; trong giai đoạn truy tố không quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung những vấn đề còn nhiều mâu thuẫn là không thực hiện đúng quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.2. Quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân huyện N không xem xét trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng hình sự; tại cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, cụ thể:

- Về hoạt động lấy lời khai của bị hại là anh Quách Văn T: Các lời khai ngày 14/6/2020, 28/8/2020 và lời khai hồi 7 giờ 30 phút ngày 22/9/2020 thể hiện sau anh T từ ngoài đường vào đến cổng nhà nghỉ thì bị H đập 01 nhát vào ngực đập đầu vào tường bất tỉnh. Tuy nhiên cũng trong ngày 22/9/2020 hồi 8 giờ 45 phút anh T khai: *sau khi từ ngoài đường đi vào nhà nghỉ thì có người xông đến phía anh T hò: mọi người ơi nó vào đây rồi, thì anh H từ trong sân nhà nghỉ xông đến phía anh T đập một nhát vào ngực anh T và ngay sau đó có 1 số người cả nam và nữ khác cầm gậy gỗ và mũ bảo hiểm đánh vào đầu, vào người anh T làm anh T bất tỉnh không biết gì nữa.* Như vậy có sự mâu thuẫn giữa các lời khai tại các thời điểm khác nhau tại cùng một ngày, khi anh T bổ sung thay đổi lời khai thể hiện còn có đồng phạm đánh anh T, cơ quan điều tra không tiếp tục làm rõ tại sao có việc anh T thay đổi lời khai? thay đổi thời điểm xác định bất tỉnh? và mô tả ai là người dùng gậy và mũ bảo hiểm đánh mình? Không điều tra thu thập chứng cứ một cách đầy đủ?

- Tại phiếu khám vào viện hồi 22 giờ 45 phút ngày 8/9/2019 tại Bệnh viện đa khoa huyện N, khám xét các bộ phận thì ngoài việc vùng cằm sưng nề thì có vết rách da 2x3cm (phù hợp với lời khai bị hại bị đánh bằng gậy). Tuy nhiên tại phiếu khám vào viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình hồi 23 giờ 58 phút cùng ngày 08/9/2019 không thể hiện có vết rách da hay không (khám xét toàn

thân: không phù không xuất huyết dưới da). Như vậy giữa các tài liệu khám bệnh có sự mâu thuẫn về các vết thương nhưng cơ quan điều tra không tiến hành làm việc với cơ quan chuyên môn khi khám bệnh cho bệnh nhân để làm rõ.

- Lời khai bị cáo, bị hại, những người làm chứng, người liên quan có mâu thuẫn, song Cơ quan Điều tra không tiến hành thực nghiệm điều tra.

- Tại kết luận điều tra, cáo trạng, bản án đều kết luận nhận định rõ: Anh Nguyễn Văn T bị bị cáo Nguyễn Quang H đập 01 nhát vào ngực làm ngã đập phần đầu **bên trái** vào tường của lán để xe bất tỉnh. Trong khi các tài liệu như các phiếu chụp kết quả CT SCANNER ngày 11/9/2019 thể hiện: *Đập não vùng trán hai bên và đỉnh phải, tụ máu màng cứng vùng trán thái dương đỉnh trái, chảy máu não thất, vỡ xương chẩm. Mở cửa sổ xương trán thái dương đỉnh trái.* Tại biên bản làm việc với bác sĩ khoa gây mê hồi sức Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, xác định tổn thương hiện tại của anh T là: Đụng đập vùng trán hai bên và vùng đỉnh phải, chảy máu phần mềm, chảy máu não thất, phù não lan tỏa..... Tại bản kết luận giám định thương tích kết luận anh T bị vỡ xương chẩm, Lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra nhiều lần khai đập bị hại ngã khụy chứ không đập đầu vào tường. Vì vậy, cơ chế hình thành vết thương có nhiều mâu thuẫn không được làm rõ. Cấp sơ thẩm không có công văn yêu cầu cơ quan giám định giải thích, không triệu tập giám định viên để giải thích cơ chế hình thành vết thương.

- Tại biên bản thu giữ đầu thu camera của nhà nghỉ An Bình thể hiện có lắp đặt hệ thống Camera giám sát an ninh quay toàn bộ diễn biến sự việc xảy ra, cụ thể: Có hai mắt Camera trong đó 1 mắt quay hướng theo dõi đường ra cổng nhà nghỉ, 01 mắt quay ra hướng theo dõi hành lang trước cửa phòng nghỉ 101, 102, 103, 104, 105, 106. Tuy nhiên quá trình trích xuất Camera thì không có hệ thống lưu trữ dữ liệu (bộ nhớ), vì vậy không trích xuất xem lại các đoạn Video được. Tại biên bản ghi lời khai của chị Nguyễn Thị Ngọc O và Nguyễn Mạnh C (người trực tiếp quản lý kinh doanh nhà nghỉ), khai nhận 01 đầu thu, giữ liệu Camera là thiết bị an ninh, phục vụ kinh doanh nhà nghỉ (thực tế khi xảy ra vụ việc xô sát đánh nhau nhà nghỉ vẫn đang hoạt động kinh doanh bình thường nhưng không xác định lý do tại sao camera lại không có dữ liệu). Tại biên bản phiên Tòa hình sự sơ thẩm chị O trình bày *“Camera nhà tôi không dùng nên tôi không để ý”*. Cơ quan điều tra đã thu thập đầu thu Camera là dữ liệu điện tử có sự mâu thuẫn giữa lời khai và kết quả trích xuất Camera nhưng không tiến hành giám định Camera mà trả lại cho anh C chị O. Tại phiên tòa sơ thẩm chị O lại xác định không dùng camera nhưng vấn đề này cũng không được làm rõ tại phiên tòa.

Như vậy, vụ án có khiếu nại của bị can, bị cáo, bị hại không được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, xâm hại nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của họ là không thực hiện đúng quy định tại điểm p khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch số 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng quy định về việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[4] Về nội dung và diễn biến vụ án: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có 3 thời điểm trong diễn biến quá trình xảy ra sự việc anh T bị gây thương tích còn nhiều mâu thuẫn trong tài liệu, chứng cứ chưa làm rõ:

4.1. Tại thời điểm khi vào phòng 103 do anh Quách Văn T đã uống nhiều bia rượu không làm chủ được nên đóng mở cửa phòng mạnh gây ra tiếng động lớn. Bị cáo Nguyễn Quang H đi đến nhắc nhở dẫn đến anh T và H đã cãi chửi nhau. H đã dùng tay tát vào mặt anh T, bị H đánh anh T đã chạy ra các cửa phòng 104, 105 hô hào gọi các anh Q, anh Tuấn A giúp đỡ mình. Lúc này chị O và anh C đã yêu cầu anh T ra về không cho thuê phòng nữa. Trong khi đó có nhiều lời khai của Quách Tuấn A và Nguyễn Văn Q (Bút lục 431, 437, 474, 478, 481, 486) xác định: *ông C và anh T có đánh nhau bằng chân tay*, tuy nhiên tình tiết này chưa được làm rõ tại cấp sơ thẩm.

4.2. Tại thời điểm chị Ngân Thị L, là nhân viên quán Karaoke An Bình đi bộ từ đường Quốc lộ 12B vào trong nhà nghỉ An Bình. Khi nhìn thấy sự việc cãi nhau xô sát nên chị L đã đi đến kéo cổng sắt để ngăn không cho nhóm của anh T đi vào trong nhà nghỉ gây ồn ào nữa. Khi chị L chỉ kéo được một nửa cánh cửa thì anh Nguyễn Văn Q đứng gần đó chạy lại không cho chị L đóng cổng. Tuy nhiên nhiều lời khai và các tài liệu khác thể hiện chị L kéo cổng theo yêu cầu của 1 người hô to “... *đóng cổng lại, đánh chết mẹ chúng nó đi...*”, nội dung và tình tiết này chưa được Tòa án cấp sơ thẩm làm rõ.

4.3. Khi H nhìn thấy anh T đi vào nhà nghỉ do H vẫn bức tức với những hành động của anh T trước đó nên H đã lao đến từ phía bên phải so với người của anh T rồi sử dụng chân phải đạp 01 nhát trúng vào ngực của anh Quách Văn T làm anh T ngã về phía sau đập phần đầu bên trái vào tường của lán để xe và ngã xuống đất nằm bất tỉnh. Tuy nhiên, lời khai của cả bị hại và bị cáo và một số người làm chứng đều khẳng định anh T ngã khụy tại chỗ và có một số người khác đánh bị hại mà chưa được điều tra làm rõ, cụ thể: *có 01 người phụ nữ dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị hại làm vỡ mũ; có 1 người cầm gậy gỗ tham gia đánh*.

Bản án sơ thẩm đã kết luận: *Bị cáo Nguyễn Quang H đã dùng chân đạp anh Quách Văn T làm anh T ngã về phía sau đập phần đầu bên trái vào tường gây chấn thương sọ não dẫn đến anh Quách Văn T tổn thương cơ thể 70% (Bảy mươi phần trăm)*.

Mặt khác, tài liệu trong hồ sơ vụ án cho thấy có dấu hiệu có nhiều người tham gia đánh anh T bằng gậy và mũ bảo hiểm nhưng Bản án sơ thẩm xác định chỉ có 1 mình bị cáo H gây ra hậu quả tổn thương cơ thể cho bị hại T là chưa đầy đủ căn cứ và chưa đúng với diễn biến quá trình xảy ra sự việc đánh nhau tại nhà nghỉ An Bình ở thôn P, xã Đ, huyện N trong đêm ngày 08/9/2019.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm không *trả hồ sơ vụ án để Viện kiểm sát điều tra bổ sung* là không thực hiện đúng quy định tại điểm c khoản 6 Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H, bị hại Quách Văn T.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, những người có mặt tại hiện trường và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như tài liệu giám định, khám nghiệm hiện trường..., Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

5.1 Cơ chế hình thành vết thương trên người của bị hại và kết luận giám định có nhiều mâu thuẫn; bị hại được giám định sau 9 tháng, đã trải qua nhiều lần điều trị phẫu thuật nhưng giám định không xem xét bệnh án và thương tích theo bệnh án khám bệnh ban đầu khi nhập Bệnh viện N cấp cứu là không đầy đủ, toàn diện (*không có bệnh án số 19083028 trong danh mục kèm theo QĐ trưng cầu giám định - BL 158*);

Cơ quan điều tra chỉ thu thập được bệnh án tại Bệnh viện N là bệnh án sao từ gốc (có dấu đỏ) còn các bệnh án khác chỉ phô-tô (không có dấu đỏ giáp lai) là không đảm bảo tính khách quan; không lập Biên bản làm việc khi thu thập các Bệnh án tại các Bệnh viện mà bị hại đã điều trị là vi phạm quy định tại Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự.

5.2. Cơ quan điều tra không làm việc với Giám định viên để lập Biên bản giải thích kết quả giám định và Tòa án cấp sơ thẩm cũng không triệu tập giám định viên đến phiên tòa để được giải thích cơ chế hình thành thương tích, kết quả giám định trong khi vụ án đang có khiếu nại và chứng cứ thu thập có nhiều mâu thuẫn về cơ chế hình thành thương tích.

5.3. Cơ quan điều tra không tiến hành thực nghiệm điều tra mặc dù có khiếu nại; lời khai của bị cáo, bị hại, người liên quan, người làm chứng mâu thuẫn nhau là không thực hiện đúng quy định tại Điều 204 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H và bị hại T đều khẳng định yêu cầu được thực nghiệm điều tra và có thể xác định đầy đủ, rõ ràng diễn biến sự việc nhiều người đánh nhau tại nhà nghỉ An Bình trong đêm ngày 08/9/2019.

5.4. Cơ quan điều tra chỉ được “*Trả lại ngay vật chứng cho chủ sở hữu ... nếu xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án ...*” Vì vậy, Quyết định xử lý vật chứng là không đúng quy định của pháp luật, trả lại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra mặc dù đó là những vật thu tại hiện trường nơi xảy ra sự việc (nhất là đầu thu và camera), bên cạnh đó vụ án đang trong quá trình điều tra còn nhiều mâu thuẫn trong thu thập chứng cứ và có khiếu nại về chứng cứ là vi phạm quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

5.5. Cơ quan điều tra thu đầu thu và Camera nhưng không giám định, chỉ tự kiểm tra xác định không có dữ liệu; sau đó trả lại cho chủ nhà nghỉ là thực hiện không đúng quy định tại Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự về thu thập phương tiện và dữ liệu điện tử;

5.6. Vụ án có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội là những người tham gia đánh anh T bằng gậy gỗ và mũ bảo hiểm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, bị hại đều khai và khẳng định có một số người khác đánh bị hại đó là H1, C, O, H2: *có 01 người phụ nữ dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị hại làm vỡ mũ; có 1 người cầm gậy gỗ tham gia đánh.*

5.7. Ngoài ra, hồ sơ vụ án cho thấy sự việc xảy ra tại khu dân cư đông người, vị trí sát cạnh đường Quốc lộ 12 B là đường giao thông đông người qua lại, với thời gian kéo dài, có khách đang nghỉ phải bỏ đi nên đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần xem xét xử lý các đối tượng liên quan về hành vi gây rối trật tự công cộng .

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm là

không có căn cứ để chấp nhận, mà cần phải chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Quách Văn T; Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình để điều tra lại theo thủ tục chung.

[6] Về án phí: Bản án hình sự sơ thẩm bị hủy để điều tra lại nên người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều a, b, c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Quách Văn T; Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Quang H, bị hại Quách Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 10/8/2021.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (02 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV – Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND – huyện N (02 bản);
- VKSND - huyện N (01 bản);
- Chi cục THA- huyện N (01 bản);
- Công an - huyện N (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Hiệp